# Báo cáo thực hành Kiến trúc máy tính – IT3280

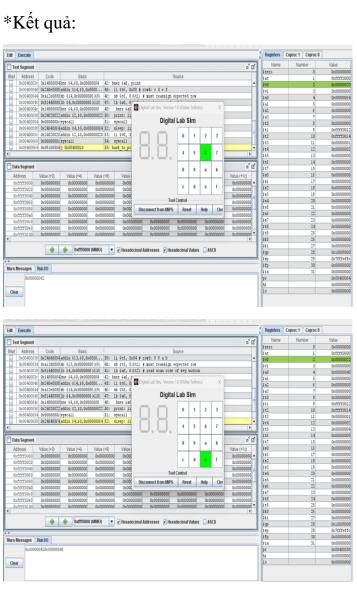
Họ và tên: Thân Cát Ngọc Lan

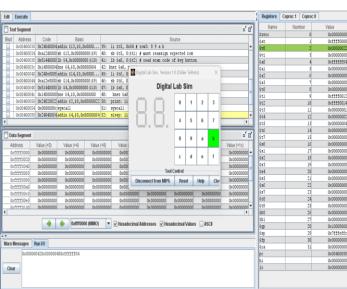
MSSV: 20225646

# **Assignment 1:**

```
*Code:
#BAI1
#-----
# col 0x1 col 0x2 col 0x4 col 0x8
# row 0x1 0 1 2 3
    0x11 0x21 0x41 0x81
# row 0x2 4 5 6 7
    0x12 0x22 0x42 0x82
# row 0x4 8 9 a b
 0x14 0x24 0x44 0x84
\# row 0x8 c d e f
  0x18 0x28 0x48 0x88
.eqv IN_ADRESS_HEXA_KEYBOARD 0xFFFF0012
.eqv OUT_ADRESS_HEXA_KEYBOARD 0xFFFF0014
.text
main:
li $t1, IN ADRESS HEXA KEYBOARD
li $t2, OUT_ADRESS_HEXA_KEYBOARD
```

```
polling:
row1:
li $t3, 0x01 # row1: 0 1 2 3
sb $t3, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
bnez $a0, print
row2:
li $t4, 0x02 # row2: 4 5 6 7
sb $t4, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
bnez $a0, print
row3:
li $t5, 0x04 # row3: 8 9 a b
sb $t5, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
bnez $a0, print
row4:
li $t6, 0x08 # row4: c d e f
sb $t6, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
 bnez $a0, print
print: li $v0, 34 # print integer (hexa)
syscall
sleep: li $a0, 100 # sleep 100ms
li $v0, 32
syscall
back_to_polling: j polling # continue polling
```





### \*Giải thích:

Chương trình trên in số phím được nhấn (tính theo số thứ tự cột và hàng trên bàn phím theo hệ hexa)

Ví dụ: 0x00000042 tương đương với phím ở cột 3 (0100) hàng 2 (0010) là phím "6"

Kết quả chạy đúng theo ví dụ trên.

Thực thi: Gán lần lượt các giá trị 0x01,0x02,0x04,0x08 vào \$t1. Sau đó kiểm tra \$t2 xem hàng nào được bấm. Nếu \$t2!=0 thì in ra.

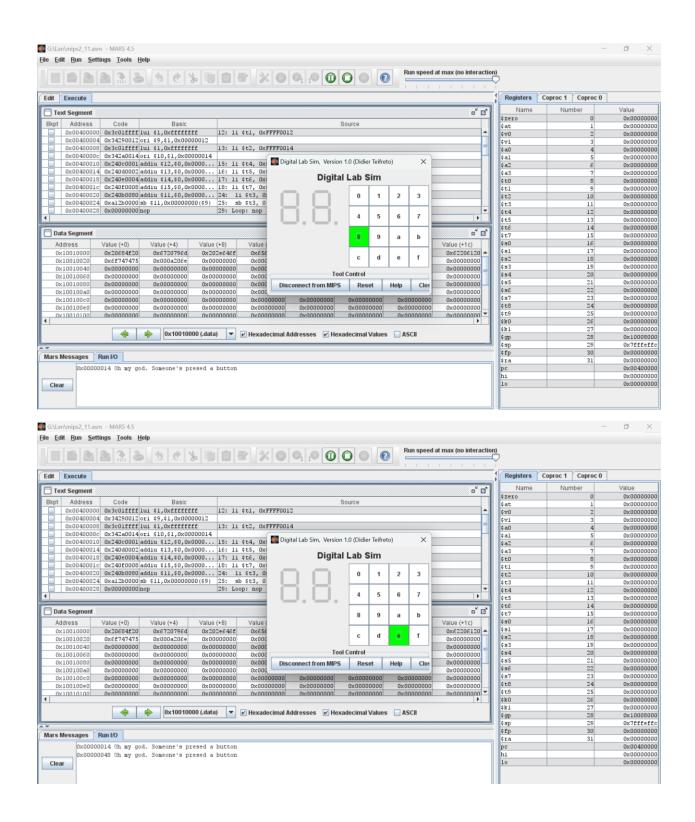
## **Assignment 2:**

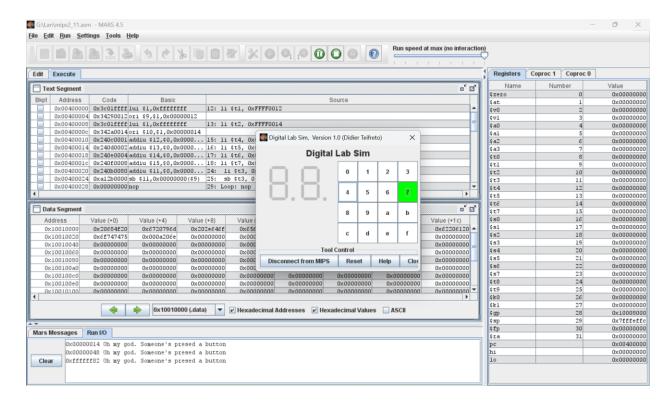
```
*Code:
#bai2
.eqv IN ADRESS HEXA KEYBOARD 0xFFFF0012
.eqv OUT_ADRESS_HEXA_KEYBOARD 0xFFFF0014
.data
Message: .asciiz " Oh my god. Someone's presed a button \n"
Message1: .asciiz "\n"
# MAIN Procedure
.text
main:
li $t1, IN ADRESS HEXA KEYBOARD
li $t2, OUT_ADRESS_HEXA_KEYBOARD
li $t4, 0x01 # row1: 0 1 2 3
li $t5, 0x02 # row2: 4 5 6 7
li $t6, 0x04 # row3: 8 9 a b
li $t7, 0x08 # row4: c d e f
```

```
# Enable interrupts you expect
#-----
# Enable the interrupt of Keyboard matrix 4x4 of Digital Lab Sim
li $t3, 0x80 # bit 7 of = 1 to enable interrupt
sb $t3, 0($t1)
# No-end loop, main program, to demo the effective of interrupt
Loop: nop
nop
nop
nop
b Loop # Wait for interrupt
end_main:
# GENERAL INTERRUPT SERVED ROUTINE for all interrupts
.ktext 0x80000180
#-----
# Processing
#-----
polling:
sb $t4, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
bnez $a0, print
sb $t5, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
bnez $a0, print
```

#-----

```
sb $t6, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
bnez $a0, print
sb $t7, 0($t1) # must reassign expected row
1b $a0, 0($t2) # read scan code of key button
bnez $a0, print
print: li $v0, 34 # print integer (hexa)
syscall
IntSR:
addi $v0, $zero, 4 # show message
la $a0, Message
syscall
#-----
# Evaluate the return address of main routine
# epc <= epc + 4
 #-----
next_pc:mfc0 $at, $14 # $at <= Coproc0.$14 = Coproc0.epc</pre>
addi $at, $at, 4 # $at = $at + 4 (next instruction)
mtc0 $at, $14 # Coproc0.$14 = Coproc0.epc <= $at</pre>
li $t3, 0x80 # bit 7 of = 1 to enable interrupt
sb $t3, 0($t1)
return: eret # Return from exception
*Kết quả:
```





#### \*Giải thích:

Tương tự bài 1. Nhưng có xuất hiện chương trình con phục vụ ngắt được lưu trên địa chỉ cố định là 0x80000180. Và sử dụng chỉ thị .ktext để viết chương trình trên địa chỉ trên.

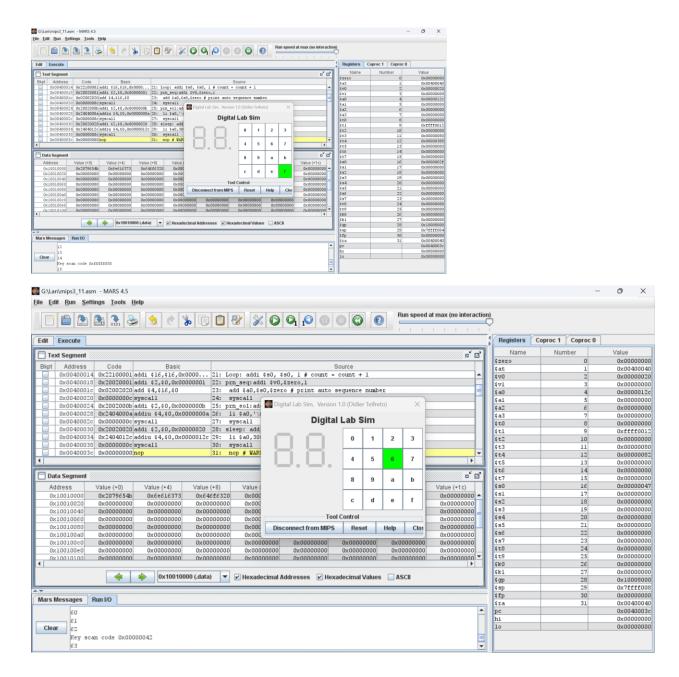
Chương trình trên chờ 1 ngắt từ bàn phím và in ra phím đó + thông báo.

# **Assignment 3:**

```
#-----
# Enable interrupts you expect
#-----
# Enable the interrupt of Keyboard matrix 4x4 of Digital Lab Sim
li $t1, IN ADRESS HEXA KEYBOARD
li $t3, 0x80 # bit 7 = 1 to enable
sb $t3, 0($t1)
#-----
# Loop an print sequence numbers
xor $s0, $s0, $s0 # count = $s0 = 0
Loop: addi $s0, $s0, 1 # count = count + 1
prn_seq:addi $v0,$zero,1
add $a0,$s0,$zero # print auto sequence number
syscall
prn_eol:addi $v0,$zero,11
li $a0,'\n' # print endofline
syscall
sleep: addi $v0,$zero,32
li $a0,300 # sleep 300 ms
syscall
nop # WARNING: nop is mandatory here.
b Loop # Loop
end_main:
# GENERAL INTERRUPT SERVED ROUTINE for all interrupts
.ktext 0x80000180
#-----
# SAVE the current REG FILE to stack
```

```
IntSR: addi $sp,$sp,4 # Save $ra because we may change it later
sw $ra,0($sp)
addi $sp,$sp,4 # Save $ra because we may change it later
sw $at,0($sp)
addi $sp,$sp,4 # Save $ra because we may change it later
sw $v0,0($sp)
addi $sp,$sp,4 # Save $a0, because we may change it later
sw $a0,0($sp)
addi $sp,$sp,4 # Save $t1, because we may change it later
sw $t1,0($sp)
addi $sp,$sp,4 # Save $t3, because we may change it later
sw $t3,0($sp)
#-----
# Processing
#-----
prn_msg:addi $v0, $zero, 4
la $a0, Message
syscall
li $t3, 0x01
get cod:li $t1, IN ADRESS HEXA KEYBOARD
ori $t4, $t3, 0x80 # check row 4 and re-enable bit 7
sb $t4, 0($t1) # must reassign expected row
li $t1, OUT_ADRESS_HEXA_KEYBOARD
lb $a0, 0($t1)
bne $a0, $0, prn_cod
#addi $t3, $t3, 0xffff ff80
sll $t3, $t3,1
addi $t3, $t3, 0x80
j get_cod
```

```
prn cod:li $v0,34
syscall
li $v0,11
li $a0,'\n' # print endofline
syscall
#-----
# Evaluate the return address of main routine
# epc <= epc + 4
next_pc:mfc0 $at, $14 # $at <= Coproc0.$14 = Coproc0.epc</pre>
addi $at, $at, 4 # $at = $at + 4 (next instruction)
mtc0 $at, $14 # Coproc0.$14 = Coproc0.epc <= $at</pre>
# RESTORE the REG FILE from STACK
#-----
restore:lw $t3, 0($sp) # Restore the registers from stack
addi $sp,$sp,-4
lw $t1, 0($sp) # Restore the registers from stack
addi $sp,$sp,-4
lw $a0, 0($sp) # Restore the registers from stack
addi $sp,$sp,-4
lw $v0, 0($sp) # Restore the registers from stack
addi $sp,$sp,-4
lw $ra, 0($sp) # Restore the registers from stack
addi $sp,$sp,-4
return: eret # Return from exception
*Kết quả:
```



#### \*Giải thích:

Tương tự bài 2. Chương trình trên chỉ in ra số thứ tự và cho phép 1 ngắt từ bàn phím. Khi ngắt xảy ra sẽ in ra lệnh quét và phím được bấm.